

Bản án số: 09/2020/HSST
Ngày 10/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
 - Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa** Ông Cầm Văn Thăm
 - Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Vũ Công Thành, ông Hà Phi Hoàn.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Viên - Thư ký TAND huyện Bắc Yên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B:** Ông Hà Văn Thiều, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 10/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST- HS ngày 20/8/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 26/8/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn V, sinh 02/8/1994 tại huyện B; nơi cư trú: Bản En, xã Phiêng Côn, huyện B, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: không; đảng phái đoàn thể: không. Trình độ văn hóa: 10/12. Con ông Hoàng Văn Nhảy, con bà Quàng Thị Đén; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2020 cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn V** là ông Cầm Trọng Thủy, trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La (có mặt).

- **Người bị hại:** Chị Hoàng Thị Mừng, sinh năm 1982; trú tại: bản En, xã Phiêng Côn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn V biết chị Hoàng Thị Mừng có 2 con bò đang nhờ ông chú ruột là Hoàng Văn Đài nuôi hộ, nên khoảng 18 giờ ngày 21/3/2020 Việt nảy ý định lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu sài và đi bộ lên khu vực chăn nuôi *Suối nhau*, khi tới nơi nhìn thấy 02 con bò của chị Mừng đang ăn cỏ, quan sát xung quanh không có ai, Việt đến gần dùng dây rừng buộc vào sừng bò cái dắt về buộc ở lán nương chị Mừng rồi về nhà, V gọi điện cho anh Lữ Văn Thanh người cùng bản để nhờ sáng mai chở 02 con bò ra huyện Yên Châu bán, Thanh nhận lời, rồi Việt tiếp tục gọi điện hỏi anh Phan Văn Tiến, trú tại: tiểu khu 5 thị trấn Yên Châu sau khi trao đổi việc mua bán 02 con bò. Khoảng 3 giờ sáng ngày 22/3/2020 Việt đi lên dắt bò lên

đường nhựa, do 01 con bò đực không đi nên gọi điện cho anh Lò Văn Tôn đến giúp để đuổi bò lên đường nhựa, khi dắt được con bò lên đường Việt gọi anh Thanh, đem xe ô tô đến và cùng nhau đuổi bò lên thùng xe, Thanh điều khiển xe cùng Hợp đi cùng chở 02 con bò đi trước, còn Tôn và Việt đi xe máy theo sau, khi đến thị trấn huyện Yên Châu, V bảo Thanh cho bò lên nhà anh Phan Văn Tiến trao đổi giá cả và viết giấy tờ mua bán 02 con bò giá là 22.500.000đ, được tiền V trả cho anh Thanh tiền công thuê chở là 1.500.000đ và trả tiền xe ôm cho anh Tôn 300.000đ, V mua quần áo hết 2.000.000đ số còn lại tiêu xài cá nhân. Tại cơ quan điều tra V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 áo phông cộc tay, 02 quần bò và 01 đôi dép giả da. Riêng 02 con bò (anh Tiến mua về bán cho anh Khỏ rồi anh Khỏ bán cho 01 người dưới xuôi), đoạn dây thừng, 01 điện thoại mà bị cáo sử dụng, cơ quan điều tra đã có thông báo số 04/TB ngày 10/5/2020 truy tìm nhưng không thấy.

Ngày 15/5/200 cơ quan điều tra yêu cầu định giá tài sản là 02 con bò mà V trộm cắp. Tại bản kết luận giám định số: 418/KL-HĐĐG ngày 21/5/2020 kết luận: 01 con bò cái khoảng 5 tuổi, sừng dài 07cm có giá 16.900.000đ, 01 con bò đực khoảng 2 tuổi có giá 15.600.000đ. Tổng cộng 32.500.000đ.

Ngày 15/8/2020 VKSND huyện B, tỉnh Sơn La có bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-BY truy tố Hoàng Văn V về tội trộm cắp tài sản, quy định theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 2, 5 Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 21-24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 42-48 tháng.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phông cộc tay màu đen, cổ màu tím; 01 áo phông cộc tay màu trắng, cổ màu đen; 01 quần bò màu xanh; 01 quần bò màu xanh bạc và 01 đôi dép giả da màu đen (đã qua sử dụng).

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Ân phí hình sự sơ thẩm bị cáo thuộc hộ nghèo nên cần miễn cho bị cáo.

Đối với các anh: Lữ Văn Thanh, Lò Văn Hợp, Lò Văn Tôn cơ quan điều tra xác định họ đều là người do Việt nhờ đuổi bò lên xe và chở bò đi bán, họ đều không được bàn bạc cũng như không biết Việt lấy trộm bò đây là giao dịch dân sự.

Đối với anh Phan Văn Tiến, trú tại: tiểu khu 5 thị trấn Yên Châu là người mua sau khi mua 02 bò về đã bán cho anh Hoàng văn Khỏ, xác định đây là mua bán ngay tình.

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS và miễn nộp án phí HSST cho bị cáo vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, được hưởng các chế độ chính sách của nhà nước quy định.

- Người bị hại chị Hoàng Thị Mừng, sau khi phát hiện bò bị mất đã có đơn trình báo Công an điều tra xác minh xử lý, riêng giá trị tài sản bị mất chị đã được bồi thường 20.000.000đ, số còn lại không yêu cầu bồi thường tiếp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[-] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong BLTTHS và bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[-] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận do không có tiền tiêu xài nên đã nảy ý định phạm tội trộm cắp tài sản là 02 con bò của chị gái, hành vi phạm tội đã hoàn thành, VKSND huyện Bắc Yên truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 173 BLHS quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*.

Ngoài ra tại khoản 5 Điều 173 BLHS còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[-] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, khi biết được chị gái được nhà nước hỗ trợ 01 con bò để phát triển kinh tế xóa đói giảm nghèo, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ có tài sản, một mình lén lút thực hiện hành vi phạm tội, đã bất chấp pháp luật, dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và phải chịu trách nhiệm hình sự.

[-] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[-] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy rằng: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị tài sản trộm cắp không lớn so với nhiều vụ án khác, sống ở vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, đã tích cực khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật do đó HĐXX thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không làm ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm và cần thiết phải trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa, nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

* *Về vật chứng vụ án:* Sau khi trộm cắp được tài sản đem bán, bị cáo đã dùng số tiền đó mua 01 áo phông cộc tay màu đen, cổ màu tím; 01 áo phông cộc tay màu trắng, cổ màu đen; 01 quần bò màu xanh; 01 quần bò màu xanh bạc và 01 đôi dép giả da màu đen trị giá 2.000.000đ số tài sản này đúng ra cần tịch thu để phát mại xung công, nhưng do bị cáo đã mặc sử dụng cũ, giá trị sử dụng không đáng kể, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại cơ quan điều tra bị hại Hoàng Thị Mừng không yêu cầu bồi thường (vì là chị em). Tuy nhiên khi hồ sơ vụ án chuyển đến Tòa án thì bị hại có đơn yêu cầu bồi thường, sau đó bố đẻ của bị cáo đã tiến hành bồi thường cho chị Mừng được số tiền 20.000.000đ để bị hại khắc phục khó khăn Tòa cần chấp nhận sự tự nguyện của các bên. Số còn lại bị hại không yêu cầu bồi thường tiếp nên Tòa không xem xét.

* *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Xét thấy bị cáo là chưa có vợ con, không có tài sản riêng, sống tại vùng điều kiện đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên kiểm sát xét xử đề nghị HĐXX áp dụng các điểm khoản nêu trên để xử phạt đối với bị cáo, về án phí và xử lý vật chứng vụ án, cũng như quan điểm đề nghị của người bào chữa cho bị cáo. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và trợ giúp viên là hoàn toàn có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

* *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hộ nghèo theo quyết định số: 252/GCN-HN.HCN ngày 13/12/2019 của UBND xã Phiêng Côn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định chung của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 2, 5 Điều 65 BLHS; khoản 4 Điều 328 BLTTHS tuyên bố bị cáo Hoàng Văn V phạm tội trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 24 (hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/9/2020.

Giao bị cáo Hoàng Văn Việt về cho UBND xã Phiêng Côn, huyện B, tỉnh Sơn La quản lý giám sát và giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục người đó. *Trong trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

Trả tự do cho bị cáo Hoàng Văn V ngay tại phiên tòa, nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phong cộc tay màu đen, cổ màu tím; 01 áo phong cộc tay màu trắng, cổ màu đen; 01 quần bò màu xanh; 01 quần bò màu xanh bạc và 01 đôi dép giả da màu đen (đều đã qua sử dụng).

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: căn cứ khoản 1 các Điều 584, 585 BLDS. Chấp nhận gia đình bị cáo Hoàng Văn V đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại chị Hoàng Thị Mừng với số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu).

4. Hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí. Miễn nộp toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Hoàng Văn V.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh SL;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS B;
- CA huyện Bắc Yên;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cầm Văn Thăm